

**BÁO CÁO
Thường niên năm 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300429492 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 02/4/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 09/8/2024.
- Vốn điều lệ: 175.222.840.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi lăm tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng*).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 175.222.840.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi lăm tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ: Thôn Phước Hòa, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0255.3612468
- Số fax: 0255.3612469
- Website: www.bspt.com.vn
- Mã cổ phiếu: PBT

Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 28/3/2009, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Quản lý và Phát triển Nhà Dầu khí (PV Building) đã được tổ chức; thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ngày 02/4/2009, Công ty cổ phần Quản lý và Phát triển Nhà Dầu khí được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4300429492 với mức vốn điều lệ là 55 tỷ đồng do 03 cổ đông sáng lập gồm:

- + Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC): 40%

ld

- + Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (Petrosetco): 30%
- + Công ty TNHH MTV Lọc - Hoá dầu Bình Sơn (BSR): 30%

Hoạt động kinh doanh giai đoạn đầu của Công ty là quản lý, kinh doanh nhà và cung cấp các dịch vụ phụ trợ cho BSR.

Thực hiện Nghị quyết số 4275/NQ-DKVN ngày 17/8/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) về việc chuyển nhượng cổ phần của PVC tại PV Building cho BSR; được sự thống nhất giữa PVN và tỉnh Quảng Ngãi, Công ty đã chuyển đổi cơ cấu vốn và cổ đông (BSR chiếm 60%, Petrosetco chiếm 30% và Nhà khách Cẩm Thành trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ngãi chiếm 10%) theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4300429492 thay đổi lần 03 ngày 02/9/2010.

Ngày 29/4/2011, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Dầu khí Bình Sơn (BSR-GS).

Ngày 08/9/2011, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí (PV Building).

Ngày 11/9/2013, Công ty thay đổi cơ cấu cổ đông và tỉ lệ góp vốn (BSR chiếm 88,95%, Nhà khách Cẩm Thành chiếm 10% và người lao động trong Công ty chiếm 1,05%).

Ngày 22/01/2014, Công ty tăng vốn điều lệ từ 55 tỷ đồng lên 175 tỷ đồng, thay đổi tỷ lệ góp vốn (BSR chiếm 96,53%, Nhà khách Cẩm Thành chiếm 3,14% và người lao động trong Công ty chiếm 0,33% vốn điều lệ).

Ngày 28/7/2016, Cổ đông BSR thoái vốn tại PV Building, tỉ lệ góp vốn thay đổi như sau: BSR chiếm 83,26%, Khách sạn Cẩm Thành chiếm 3,14% và nhóm cổ đông cá nhân chiếm 13,60%.

Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo văn bản số 1575/UBCK-GSDC ngày 27/3/2017.

Ngày 28/12/2018, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành Quyết định số 835/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của PV Building trên hệ thống giao dịch UPCOM.

Ngày 18/01/2019, Công ty thực hiện phiên giao dịch đầu tiên (cổ phiếu PBT) trên sàn giao dịch UPCOM theo Thông báo số 43/TB-SGDHN ngày 14/01/2019 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Ngày 15/5/2024, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (BSPPT).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bao bì (bao PE, PP).
- + Thương mại: Kinh doanh hạt nhựa PP và các loại vật tư khác.

mu

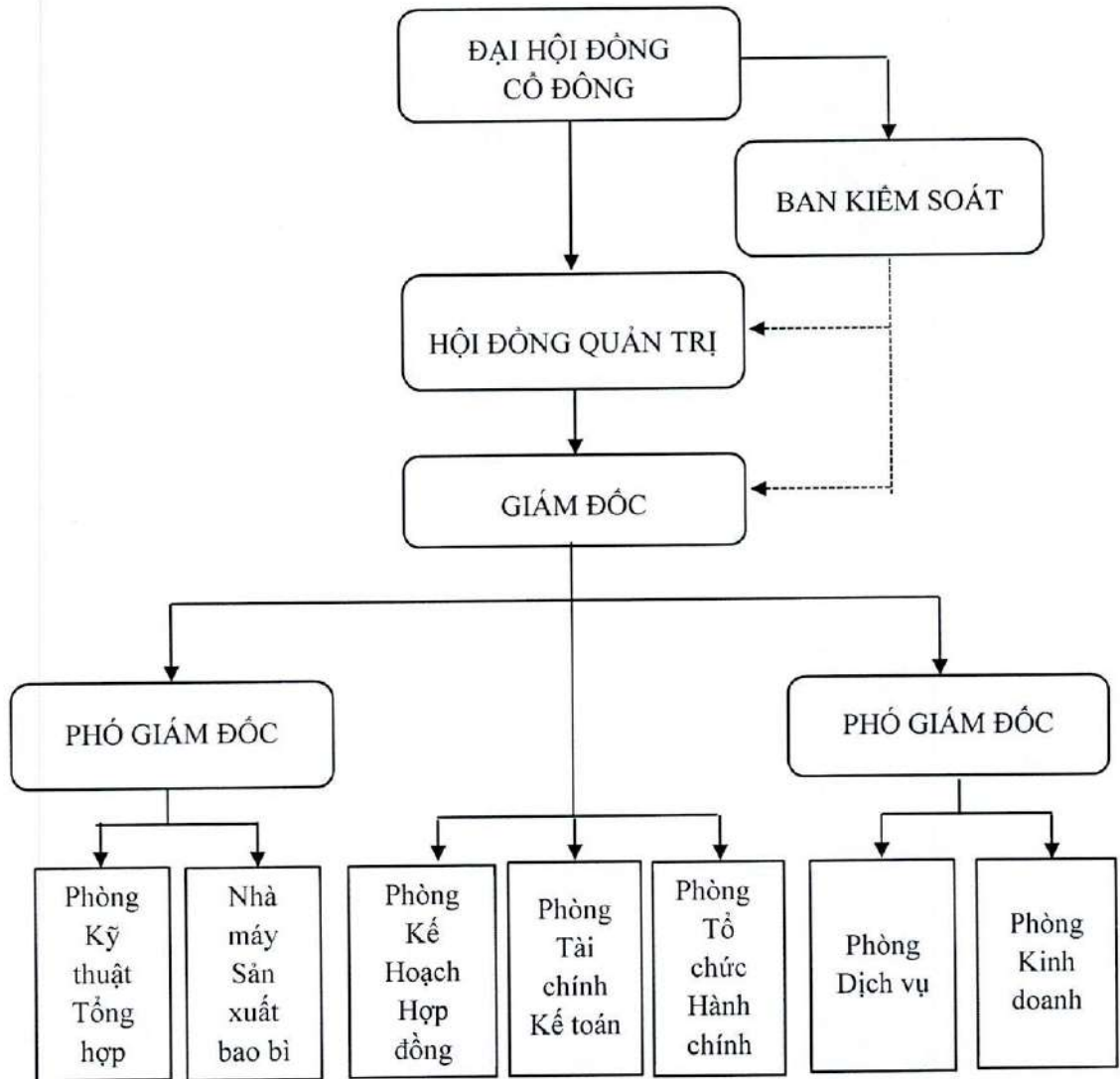
+ Dịch vụ hậu cần: Quản lý nhà và cho thuê nhà, vận chuyển hành khách, giặt là, cung ứng lao động, vệ sinh công nghiệp và các dịch vụ hậu cần khác.

- Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh, thành phố trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý của Công ty

- Mô hình quản trị: Theo mô hình công ty cổ phần gồm có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

- Sơ đồ tổ chức:



- Các Công ty con, Công ty liên kết: *Không có.*

4. Định hướng phát triển

❖ Tầm nhìn

Trở thành “ Công ty hàng đầu ở khu vực Miền Trung, Tây Nguyên về cung ứng bao bì, vật tư; tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ hậu cần ngành Dầu khí”.

❖ **Sứ mệnh:**

- Sản xuất bao bì có chất lượng cao, mẫu mã đa dạng; phát triển các sản phẩm bao bì thân thiện với môi trường;
- Cung ứng bao bì, vật tư; tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ hậu cần ngành Dầu khí;
- Duy trì tăng trưởng và tạo ra giá trị cao cho cổ đông;
- Người lao động có cuộc sống và môi trường làm việc tốt nhất với nhiều cơ hội để phát triển, thăng tiến;
- Đóng góp phát triển kinh tế, xã hội của Khu vực miền Trung, Tây Nguyên.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Về sản xuất và kinh doanh sản phẩm bao bì: Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, theo kịp sự phát triển của thị trường sản phẩm trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ và tối ưu công suất của dây chuyền thiết bị. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, các sản phẩm mà Công ty đang có tiềm năng, lợi thế và sản phẩm thân thiện với môi trường.

+ Về kinh doanh thương mại: Chú trọng triển khai hoạt động marketing, đẩy mạnh công tác tìm kiếm mở rộng thị trường, tăng quy mô sản lượng tiêu thụ sản phẩm, xây dựng chính sách bán hàng, hạ tầng kho bãi, tối ưu phương tiện vận chuyển, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty.

+ Về dịch vụ hậu cần: Nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng đến các tiêu chuẩn dịch vụ chuyên nghiệp trên cơ sở đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất một cách bài bản.

- Các mục tiêu phát triển bền vững: Đầu tư nâng cấp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số nhằm tăng năng suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm; đồng thời tiết kiệm điện năng, giảm chi phí nguyên vật liệu và giảm tác động môi trường. Hướng đến phát triển bền vững, gắn lợi ích doanh nghiệp kèm với trách nhiệm xã hội và quan tâm đến lợi ích cộng đồng.

5. Các rủi ro

- **Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu:** Trong hoạt động sản xuất bao bì, chi phí nguyên vật liệu (chủ yếu là hạt nhựa) chiếm tỉ trọng lớn (>60%) trong giá thành sản phẩm và giá hạt nhựa lại phụ thuộc vào giá dầu thô. Trong năm 2024, Thị trường dầu thô toàn cầu chịu ảnh hưởng mạnh mẽ và khó dự đoán do hàng loạt yếu tố như xung đột Nga – Ukraine, lệnh cấm vận từ Mỹ và EU đối với Nga, cũng như tình hình bất ổn chính trị tại dải Gaza từ cuộc xung đột giữa Israel và Hamas. Tình hình an ninh tại Biển Đỏ ngày càng leo thang đã làm dấy lên mối lo ngại về an toàn cho vận tải hàng hóa qua tuyến đường thủy huyết mạch này làm giảm nguồn cung, cước vận chuyển tăng, dẫn đến rủi ro về giá nguyên liệu tăng. Để ứng phó sự biến động này, BSPPT luôn bám sát thị trường nguyên liệu, tập trung dự báo và có kế hoạch dự trữ tồn kho hợp lý khi giá có xu hướng tăng.

- **Rủi ro về lãi suất:** Đây là rủi ro phát sinh khi có sự biến động của chênh lệch lãi suất, giữa lãi suất đầu tư tiền gửi ngân hàng với lãi suất phải trả cho việc đi vay, dẫn đến làm giảm thu nhập tài chính của Công ty. Vì vậy, BSPPT luôn chú trọng đến công tác dự báo/lập kế hoạch, cân đối dòng tiền hàng tháng, phân tích, đánh giá để quyết định gửi tiền, vay vốn đạt tối ưu và hiệu quả.

- **Rủi ro về công nghệ:** Công nghệ mới, như trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, và chuyển đổi số, có thể tạo ra cơ hội nhưng cũng đặt ra thách thức về sự cạnh tranh. Sản phẩm bao bì nhựa đa dạng về mẫu mã và thay đổi theo yêu cầu của từng khách hàng. Việc thay đổi công nghệ và thiết kế thêm chi tiết đòi hỏi máy móc thiết bị nếu không phù hợp có thể dẫn đến không nhận được đơn hàng hoặc làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh, gây lãng phí.

- **Rủi ro về hoạt động tuân thủ:** Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2015; xây dựng hệ thống văn bản quản lý nội bộ điều chỉnh các mảng hoạt động và thực hiện việc rà soát, cập nhật sửa đổi/bổ sung hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi của pháp luật liên quan. Các hoạt động kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ pháp luật, tuân thủ quy chế/quy định/tiêu chuẩn ISO đã được Công ty tổ chức triển khai thường xuyên (định kỳ hàng quý hoặc đột xuất) để đảm bảo tính hiệu lực/khả thi của hệ thống văn bản quản lý nội bộ và nâng cao tinh thần thực thi pháp luật. Công ty đã chú trọng công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp nhằm phát hiện/cảnh báo và đưa ra các giải pháp hạn chế/xử lý các rủi ro có thể xảy ra tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Rủi ro gián tiếp từ các yếu tố tác động bất lợi:** Do hoạt động sản xuất kinh doanh của BSPPT gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR, nên các rủi ro đối với BSR đều ảnh hưởng đến BSPPT, đó là: sự biến động khó lường của giá dầu thô, sự thay đổi về chính sách (thuế, chất lượng, môi trường...), cạnh tranh, sản phẩm thay thế do khoa học công nghệ phát triển ngày càng cao làm cho xu hướng tiêu dùng đối với năng lượng cũng thay đổi, đó là giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch, tăng cường sử dụng năng lượng xanh (điện gió, điện mặt trời, ...).

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024 như sau:

Đvt: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH so với KH 2024
1	Tổng doanh thu	697,0	817,3	117%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH so với KH 2024
2	Lợi nhuận trước thuế	14,9	20,4	137%
3	Lợi nhuận sau thuế	12,9	18,2	141%
4	Nộp ngân sách nhà nước	12,1	9,6	80%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Trong năm 2024, kết quả thực hiện doanh thu vượt 17% so với kế hoạch năm và lợi nhuận trước thuế, sau thuế đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao lần lượt là 37% và 41%.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP đại diện	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Phan Quốc Toàn	Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 8/8/2024)	5.256.685	0	5.256.685	0%
2	Trần Xuân Thu	Giám đốc (cho thôi ngày 8/8/2024)	1.752.228	104.500	1.856.728	0,596%
3	Huỳnh Việt Cường	Phó giám đốc (Bổ nhiệm 16/7/2021)	0	70.950	70.950	0,405%
4	Huỳnh Trịnh Văn	Phó giám đốc (Bổ nhiệm 16/7/2021)	0	1000	1.000	0,006%
5	Nguyễn Tấn Phát	Kế toán trưởng (Bổ nhiệm 16/7/2022)	0	500	500	0,003%

(Căn cứ theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng là ngày 14/3/2025 của VSDC)

✓ **Ông Phan Quốc Toàn - Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm 08/8/2024)**

Sinh ngày: 02/11/1978

Giới tính: Nam

Quê quán: xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi thường trú: 445 Lê Lợi, tổ 8, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Kinh tế.

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần phổ thông, tương đương 0% vốn điều lệ.

Số cổ phần đại diện: 5.256.685 cổ phần phổ thông, tương đương 30% vốn điều lệ.

✓ **Ông Trần Xuân Thu - Giám đốc Công ty (Miễn nhiệm 08/8/2024)**

Sinh ngày: 04/6/1980

Giới tính: Nam

Quê quán: Thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi thường trú: P. Trương Quang Trọng, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Số cổ phần nắm giữ: 104.500 cổ phần phổ thông, tương đương 0,596% vốn điều lệ.

Số cổ phần đại diện: 1.752.228 cổ phần phổ thông, tương đương 10% vốn điều lệ.

✓ **Ông Huỳnh Việt Cường - Phó giám đốc Công ty**

Sinh ngày: 25/01/1979

Giới tính: Nam

Quê quán: Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi thường trú: 02/21 Ngô Sĩ Liên, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng

Số cổ phần nắm giữ: 70.950 cổ phần phổ thông, tương đương 0,405% vốn điều lệ.

✓ **Ông Huỳnh Trịnh Văn - Phó giám đốc Công ty**

Sinh ngày: 01/10/1983

Giới tính: Nam

Quê quán: Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi thường trú: 182 Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Kinh tế

Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần phổ thông, tương đương 0,006% vốn điều lệ

✓ **Ông Nguyễn Tấn Phát - Kế toán trưởng Công ty**

Sinh ngày: 28/03/1991

Giới tính: Nam

Quê quán: Huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

Nơi thường trú: Phường Tân Thạnh, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán

Số cổ phần nắm giữ: 500 cổ phần phổ thông, tương đương 0,003% vốn điều lệ.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Thứ tự	Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phan Quốc Toàn	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 08/8/2024	
2	Trần Xuân Thu	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 08/8/2019	Miễn nhiệm ngày 08/8/2024

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2024 là 348 người (ngày 31/12/2023 là 353 người). Số lao động bình quân trong năm 2024 là 353 người.

- Công ty luôn đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Năm 2024, Tiền lương bình quân đạt 9,24 triệu đồng/người/tháng. Trong năm không có tình trạng người lao động nghỉ chờ việc do không có việc làm.

- Chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, các chế độ ốm đau, thai sản theo quy định của Nhà nước; các chế độ phúc lợi khác (sinh nhật, hiếu hỉ...) theo quy định Công ty và Thỏa ước lao động tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư:

- Về mua sắm tài sản: Trong năm 2024, Công ty không phát sinh đầu tư, mua sắm tài sản.

- Đầu tư tài chính: Bao gồm các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, số dư tại thời điểm cuối năm 2024 là 70,266 tỷ đồng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm so với năm 2023
Tổng giá trị tài sản	288.529.641.675	294.689.132.722	98%
Doanh thu thuần	813.040.460.823	733.521.639.984	111%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	20.666.397.921	17.418.455.363	119%
Lợi nhuận khác	-241.305.151	625.555.962	-39%
Lợi nhuận trước thuế	20.425.092.770	18.044.011.325	113%
Lợi nhuận sau thuế	18.161.066.967	16.672.873.021	109%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	5,45%	6,62%	82%

Ghi chú: Tỷ lệ trả cổ tức năm 2024 dự kiến 5,45%, tỷ lệ trả cổ tức chính thức sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2024	Năm 2023
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,55	2,38
+ Hệ số thanh toán nhanh {(Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn}	Lần	2,24	2,19
2. Cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,33	0,35
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,50	0,54
3. Năng lực hoạt động			

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2024	Năm 2023
+ Vòng quay hàng tồn kho (<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>)	Lần	30,07	27,86
+ Vòng quay tài sản (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>)	Lần	2,79	2,44
4. Khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2,23%	2,29%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân (ROE)	%	9,45%	8,72%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	6,23%	5,60%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,54%	2,39%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Cổ phần	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ (%)
Tổng số cổ phần đang lưu hành	17.522.284	100
Loại cổ phần	Phổ thông	
Cổ phần chuyển nhượng tự do	17.522.284	100%
Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0	-

5.2. Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước			
	- Tổ chức	02	15.139.284	86,40
	- Cá nhân	135(*)	2.383.000	13,60
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ (%)
	- Tổ chức	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	137	17.522.284	100,00

(*) Căn cứ theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng là ngày 14/3/2025 của VSDC.

- Danh sách cổ đông lớn

Tên tổ chức/ cá nhân	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ (%)
Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn (BSR)	GCN đăng ký doanh nghiệp số 4300378569 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05/06/2008, cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 26/12/2024	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	14.589.284	83,26
Nguyễn Anh Triển	CMND số 201293832 cấp ngày 13/10/2011 tại Công an TP. Đà Nẵng	Tổ 3, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	1.275.000	7,28

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng nguyên vật liệu chính (hạt nhựa PP, HDPE, LLDPE, Phụ gia...) sử dụng sản xuất bao bì trong năm 2024 khoảng 1.800 tấn.

b. Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm bao bì của tổ chức trong năm là rất thấp (khoảng 1%).

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

lde

- Năng lượng tiêu thụ chủ yếu là điện và xăng dầu dùng vận hành phương tiện vận chuyển hành khách và CBCNV.

- Năm 2024, lượng tiêu thụ điện năng khoảng 2.900.000 Kwh; lượng tiêu thụ xăng E5 và dầu DO khoảng 300.000 lít.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không*

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không*

6.4. *Tiêu thụ nước:* (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Nhà máy nước Vinaconex Dung Quất.

- Lượng nước sử dụng trong khoảng: 66.000 m³/năm

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0%

Nguồn nước Công ty sử dụng chủ yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt và chăm sóc cây xanh. Lượng nước dùng để sản xuất bao bì là không đáng kể.

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của BSPPT tính đến 31/12/2024 là 348 người. Trong đó lao động nữ là 167 người, lao động nam là 181 người. Tiền lương bình quân là 9,24 triệu đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty luôn chú trọng đến chính sách, chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Công ty còn áp dụng các chính sách khác có lợi cho người lao động, được cụ thể hóa bằng việc quy định trong Thỏa ước lao động tập thể như: Hỗ trợ tiền ăn ca, phụ cấp độc hại, trợ cấp ốm đau, tai nạn lao động, nghỉ thai sản, hiếu, hỷ... Hàng năm, người lao động được trang bị đầy đủ đồng phục, bảo hộ lao động phù hợp với từng bộ phận; công việc nhằm đảm bảo an toàn trong sản xuất.

c. Hoạt động đào tạo người lao động: Năm 2024, công tác huấn luyện, đào tạo được chú trọng, chủ yếu ở các lĩnh vực như: Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho toàn thể CBNLĐ theo từng đối tượng; tập huấn công tác quản trị công

ty đại chúng quy mô lớn; tập huấn về Luật chứng khoán, Luật đấu thầu; nghiệp vụ tiền lương và chính sách pháp luật; tập huấn các nghiệp vụ quản trị nhân sự, kế toán, thuế, nghiệp vụ lái xe, nghiệp vụ bảo vệ, nghiệp vụ phòng chống cháy nổ và CNCH, nghiệp vụ sơ cấp cứu ban đầu; nghiệp vụ xử lý côn trùng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty đã làm tốt công tác an sinh xã hội: Cùng với hoạt động SXKD, Công ty tích cực triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội ý nghĩa, chăm lo đời sống, tinh thần cho bản thân CBCNV, thăm hỏi động viên người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo.

Ban chấp hành Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty đã tổ chức thành công các hội thao Công ty, cũng như tham gia các hoạt động ý nghĩa của Công đoàn và Đoàn Thanh niên cấp trên. Bên cạnh đó, Công ty đã tặng quà cho học sinh ở Trường THCS Nguyễn Kim Vang và tặng bàn ghế cho Trường THCS Long Sơn. Thăm và tặng quà cho nạn nhân chất độc màu da cam tại xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi; cạnh tranh địa chính trị giữa các nước lớn gia tăng gay gắt, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục xu hướng phục hồi chậm khi các khó khăn, thách thức lớn vẫn hiện hữu; lạm phát tuy đã giảm đáng kể song vẫn còn cao khiến nhiều nước vẫn tiếp tục chính sách tiền tệ thắt chặt, neo lãi suất ở mức cao; chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy cục bộ; hàng rào bảo hộ gia tăng; nguy cơ mất an ninh năng lượng, an ninh lương thực hiện hữu; kinh tế Trung Quốc, Khu vực Euro phục hồi chậm...

Trong nước, mặc dù nền kinh tế hồi phục tốt, tăng trưởng GDP năm 2024 đạt 7,09%. Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta đang trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, độ mở cao, khả năng thích ứng, sức chống chịu còn hạn chế đối với các rủi ro, thách thức từ bên ngoài như đã nêu trên.

Trước tình hình đó, Ban Giám đốc đã theo sát chỉ đạo của HĐQT, nắm chắc diễn biến thị trường: Tài chính, giá các nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là biến động giá hạt nhựa, xăng dầu để thực hiện hiệu quả các giải pháp quản trị, đưa ra các giải pháp về tổ chức sản xuất để tối ưu chi phí vật tư, nhân công, đồng thời liên tục rà soát, tiết giảm các chi phí một cách hợp lý, cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ người lao động toàn Công ty, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH so với KH 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	697,0	817,3	117%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,9	20,4	137%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,9	18,2	141%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	12,1	9,6	80%

Kết thúc năm 2024, với những nỗ lực và quyết tâm cao của tập thể cán bộ - người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận được giao. Tổng doanh thu toàn Công ty đạt 817,3 tỷ đồng, đạt vượt 17% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 20,4 tỷ đồng, đạt vượt 37% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 18,2 tỷ đồng, đạt vượt 41% kế hoạch năm. Hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn tuyệt đối, trong năm không có sự cố nào về an toàn lao động.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng/ giảm	% tăng/ giảm
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	244.594	244.474	120	0%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	77.500	57.050	20.450	36%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	70.266	69.666	600	1%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	65.970	96.311	-30.341	-32%
4. Hàng tồn kho	29.151	19.669	9.482	48%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.707	1.778	-72	-4%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	43.935	50.215	-6.280	-13%
1. Tài sản cố định	39.748	46.422	-6.674	-14%
2. Tài sản dài hạn khác	4.188	3.793	394	10%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	288.530	294.689	-6.159	-2%

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 288,53 tỷ đồng, giảm 6,159 tỷ đồng (tương đương giảm 2%) so với đầu năm. So với đầu năm, tài sản ngắn hạn hầu như không thay đổi; tuy nhiên, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền tăng 20,45 tỷ đồng (tăng 36%); khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 0,6 tỷ đồng (tăng 1%), nhưng các khoản phải thu ngắn hạn giảm 30,341 tỷ đồng (giảm 32%); hàng tồn kho tăng 9,482 tỷ đồng (tăng 48%); tài sản dài hạn giảm 6,28 tỷ đồng (giảm 13%), chủ yếu do tăng giá trị hao mòn lũy kế của tài sản cố định.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng/ giảm	% tăng/ giảm
I. NỢ NGẮN HẠN	96.021	102.833	-6.813	-7%
1. Phải trả người bán	84.731	88.861	-4.130	-5%
2. Người mua trả tiền trước	0	0	0	
3. Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	825	4.009	-3.184	-79%
4. Phải trả người lao động	5.240	5.219	22	0%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	0	0	0	
6. Các khoản phải trả khác	574	355	219	62%
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.238	2.500	738	30%
8. Vay ngắn hạn	0	0	0	
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.413	1.890	-477	-25%
II. NỢ DÀI HẠN	66	66	0	0%
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	96.087	102.899	-6.813	-7%

Nợ phải trả chủ yếu là các khoản nợ ngắn hạn, giảm 6,813 tỷ đồng (giảm 7%) so với đầu năm. Trong đó, chủ yếu do giảm phải trả thuế và các khoản phải trả Nhà nước (giảm 79%), phải trả người bán (giảm 5%), quỹ khen thưởng- phúc lợi giảm 25%; Nợ dài hạn giảm không thay đổi so với đầu năm.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục sắp xếp bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn và chất lượng dựa trên sự phân công nhiệm vụ rõ ràng. Thực hiện chính sách trả lương, trả thưởng minh bạch gắn với hiệu quả thực hiện công việc của từng cá nhân trong từng bộ phận. Thực hiện các giải pháp tăng thu nhập cho người lao động, riêng đối với lao

động có năng lực, tay nghề cao có chính sách để thu hút và đảm bảo gắn bó sự cống hiến của người lao động với sự phát triển lâu dài của Công ty.

- Thường xuyên tăng cường công tác đào tạo cho CBCNV bao gồm đào tạo năng lực chuyên môn, đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ trung và cao cấp, tập trung công tác chuyển đổi số, xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Lập kế hoạch phân tích, đánh giá từng hoạt động SXKD của Công ty nhằm đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả như: Chính sách bán hàng, thanh toán, khuyến mãi, định mức tiêu hao vật tư, phân tích đánh giá các tiêu hao bất thường, năng lực đầu thầu, chính sách tiền lương và thu nhập, thi đua khen thưởng...

- Đẩy mạnh tối đa công tác phát triển thị trường, tìm kiếm và mở rộng danh sách khách hàng mới.

- Gia tăng thị phần ở phân khúc khách hàng truyền thống tại các lĩnh vực thế mạnh của Công ty nhằm đảm bảo sản lượng ổn định và giữ vững thị phần.

- Giải quyết nhanh chóng, hiệu quả các ý kiến, khiếu nại từ khách hàng, đảm bảo sự hài lòng và niềm tin cho khách hàng khi sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của BSPPT.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu ổn định sản xuất kinh doanh và phát triển doanh nghiệp trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh chính là: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bao bì; Kinh doanh các sản phẩm thương mại và Dịch vụ hậu cần. Trong tương lai sẽ mở rộng hệ thống kênh phân phối các sản phẩm sau hóa dầu như: Phân phối hạt nhựa PP, Xăng dầu các loại, Khí hóa lỏng LPG/LNG và các sản phẩm khác.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

(Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DELOITTE Việt Nam, với ý kiến của Kiểm toán viên là chấp nhận toàn phần).

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải): Trong năm 2024, Công ty luôn thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với môi trường, tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về chính sách, chế độ đối với người lao động; luôn quan tâm sâu sắc đời sống của CBCNV, người lao động được hưởng thêm các quyền lợi được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể. Hàng năm, Công ty đều trích lập các quỹ chăm lo đời sống người lao động; tổ chức thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, tặng quà nhân các ngày lễ, kỷ niệm trong năm và thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, thể thao...

6.3. *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:* Công ty phối hợp và quan hệ tốt với các đơn vị, cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, an sinh xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của các cổ đông. Ổn định đời sống và duy trì thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Bên cạnh việc chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD thì trách nhiệm đối với môi trường và xã hội là một ưu tiên hàng đầu của Công ty. Từ khi thành lập đến nay, BSPPT luôn thể hiện trách nhiệm cao trong việc tuân thủ, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về môi trường.

- Thực hiện chủ trương phát triển sản xuất kinh doanh gắn liền với ASXH. Dù còn khó khăn do tình hình hồi phục nền kinh tế Trung Quốc không như kỳ vọng, làm ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm nhưng BSPPT vẫn chủ động thực hiện công tác ASXH tại địa phương theo kế hoạch đã đề ra và cam kết sẽ tiếp tục triển khai các hoạt động này trong những năm tiếp theo.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các cổ đông theo đúng quy định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc:

2.1 Những việc đã làm được:

Trong năm 2024, Giám đốc Công ty và Ban điều hành đã có sự tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy chế hoạt động của Công ty.

Dưới sự chỉ đạo, điều hành của Giám đốc, Công ty đã đạt được hầu hết mục tiêu kinh doanh được đề ra tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Các chủ trương của ĐHĐCĐ và HĐQT đã được Giám đốc và Ban điều hành Công ty triển khai; Công tác tài chính, kế toán, thống kê, kế hoạch, quản trị chi phí đã được chú trọng, tài sản và tiền vốn của Công ty được quản lý chặt chẽ.

Giám đốc đã chỉ đạo các phòng chức năng chú trọng kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm theo từng công đoạn, gắn trách nhiệm về chất lượng sản phẩm tới từng bộ phận sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và từng bước chú trọng đến công tác tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Các dịch vụ hậu cần phục vụ cho NMLD Dung Quất luôn được chú trọng về chiều sâu, chất lượng cũng như tính chuyên nghiệp của dịch vụ; khẳng định vị trí là một trong những đối tác chiến lược của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.

Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty xây dựng một khối đoàn kết, thống nhất tuyệt đối trong tập thể đơn vị; chỉ đạo các bộ phận luôn quan tâm sâu sắc và chăm lo chu đáo cho đời sống cán bộ công nhân viên trong Công ty; tạo cơ chế khuyến khích người lao động phát huy tinh thần sáng tạo, nhiệt

huyết trong công việc, tham gia tích cực và có đóng góp đáng kể cho các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa...

Công tác công bố thông tin được thực hiện đúng quy định của Nhà nước đối với công ty đại chúng có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom.

Ban điều hành nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành hoạt động SXKD; đồng thời tham mưu và ban hành các văn bản quản lý nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các lĩnh vực hoạt động của Công ty; Thực hiện tốt được vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ các khâu trong sản xuất.

Các chế độ, chính sách đối với người lao động được Công ty thực hiện đúng quy định. Công tác thi đua khen thưởng đã kịp thời động viên cá nhân và tập thể có thành tích tốt, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2. Những việc còn hạn chế, khuyết điểm:

Bên cạnh những việc làm được đã nêu, HĐQT nhận thấy Ban điều hành vẫn còn một số việc chưa được giải quyết triệt để; cụ thể là:

- Công tác quản lý, vận hành sản xuất tại Phân xưởng sản xuất Bao bì chưa thật sự hiệu quả nhất là việc nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất bao bì và đề xuất đầu tư đổi mới dây chuyền công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm phù hợp với năng lực sản xuất và nhu cầu thị trường còn nhiều bất cập;

- Hoạt động thương mại chưa được phát huy đúng tiềm năng.

- Hoạt động dịch vụ hậu cần chưa thực sự chuyên nghiệp, việc nắm bắt thông tin thị trường và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh còn chậm và nhiều bất cập; chưa có giải pháp cơ bản để nâng cao hiệu quả kinh doanh Khu tập thể đề bao và Khu 4,83 ha theo đúng chỉ đạo của HĐQT;

- Công tác quản trị nhân lực, lao động tiền lương chưa kịp thời điều chỉnh phù hợp để tạo điều kiện tốt nhất về việc làm và thu nhập của người lao động, công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của người lao động chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu phát sinh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đánh giá phân tích kết quả và điều chỉnh cập nhật chiến lược.

- Bổ sung điều chỉnh cơ cấu Công ty phù hợp với tình hình và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm đến.

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ; duy trì công tác kiểm tra, giám sát bộ máy trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Triển khai tìm kiếm, tận dụng các cơ hội để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo định hướng của cấp có thẩm quyền; tập trung chỉ đạo Bộ máy điều hành thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

+ Chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân sự, chuyên môn, cơ sở vật chất để tham gia đấu thầu và triển khai hiệu quả các gói thầu cung cấp sản phẩm/dịch vụ;

+ Tăng cường công tác tìm kiếm thị trường và đa dạng hóa sản phẩm bao bì phù hợp với nhu cầu thị trường và điều kiện sản xuất của Công ty;

+ Rà soát các lĩnh vực hoạt động hiện có của Công ty trên cơ sở tăng cường các lĩnh vực đang có hiệu quả, cải thiện các lĩnh vực có hiệu quả thấp, tái cơ cấu và sắp xếp lại những lĩnh vực kém hiệu quả.

+ Rà soát điều chỉnh cơ cấu tổ chức và nhân sự theo hướng tinh gọn về tổ chức, bố trí, sắp xếp sử dụng đúng năng lực nhân sự cụ thể phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

+ Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với bộ máy điều hành đối với một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị hiện tại:

TT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP đại diện	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Mai Tuấn Đạt	Chủ tịch (Bổ nhiệm 01/10/2024)	6.132.800	0	6.132.800	0%
2	Phan Quốc Toàn	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 01/10/2024)	5.256.685	0	5.256.685	0%
3	Trần Xuân Thu	Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)	1.752.228	104.500	1.856.728	0,596%
4	Lê Xuân Sơn	Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)	1.447.571	0	1.447.571	0%
5	Hà Thị Hoa	Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)	1.285.300	82.300	1.367.600	0,47%

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện quyền lợi cho các cổ đông, HĐQT đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, từng bước xây dựng Công ty ngày càng ổn định về tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đảm bảo là đơn vị hậu cần uy tín của

BSR; đồng thời phát triển các lĩnh vực liên quan theo định hướng của Công ty mẹ - BSR.

- HĐQT đã thực hiện công tác giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Giám đốc và Ban điều hành thông qua các kỳ họp HĐQT và báo cáo theo yêu cầu về công tác triển khai chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các mục tiêu, định hướng đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trên cơ sở báo cáo của Ban điều hành, HĐQT kịp thời đưa ra những chỉ đạo, định hướng và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và Công văn có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

HĐQT phối hợp với BKS xem xét các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

HĐQT giám sát việc thực hiện công bố thông tin nhằm đảm bảo quyền và lợi ích cho cổ đông, đảm bảo tính minh bạch trong công tác quản trị Công ty.

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 15/5/2024; trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã đề ra chương trình công tác sát và phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

- Trên cơ sở năng lực và sở trường của từng thành viên, HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng theo lĩnh vực phụ trách và chịu trách nhiệm chỉ đạo của từng thành viên HĐQT nhằm nâng cao chất lượng chỉ đạo và giám sát của HĐQT đối với hoạt động của BDH;

- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ; các thành viên HĐQT cùng có ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trước khi HĐQT ra quyết định. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc chỉ đạo, giám sát và đôn đốc BDH triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Tổ chức 07 cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất thông qua các hình thức phù hợp với điều kiện công việc, tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT; trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã ban hành 20 Nghị quyết, 31 Quyết định với các nội dung chủ yếu tập trung đến công tác hoàn thiện tổ chức bộ máy quản trị, điều hành Công ty, thực hiện vai trò của HĐQT trong việc định hướng phát triển, triển khai các hoạt động SXKD của Công ty và giám sát các hoạt động đầu tư, mua sắm thuộc thẩm quyền của HĐQT, định hướng khắc phục những hạn chế trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

+ Tiếp tục đổi mới nghiên cứu sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy tổ chức, linh hoạt trong điều hành tổ chức sản xuất, tối ưu sử dụng chi phí và khai thác nguồn nhân lực, tăng hiệu quả, năng suất lao động; tập trung xây dựng khung

định biên lao động các bộ phận phù hợp với cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ làm cơ sở pháp lý sắp xếp lực lượng lao động hợp lý, hiệu quả;

+ Về định hướng thị trường: Đẩy mạnh khai thác thị trường truyền thống, nhất là từ BSR; chuẩn bị nguồn lực về tài chính, nhân sự, kỹ thuật, cơ sở vật chất để kịp thời nắm bắt các cơ hội mở rộng thị trường;

+ Chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển và vận hành sản xuất nhằm tối ưu hoá sản phẩm bao bì đảm bảo chất lượng đáp ứng tốt sự đa dạng của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong hoạt động này;

+ Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành; hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý nhân sự gắn với sự đãi ngộ về tiền lương....

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng thông qua việc cải tiến về quy trình, phát triển về chất lượng... nhằm đáp ứng cao nhất nhu cầu của khách hàng đang sử dụng dịch vụ;

+ Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết; tạo nền tảng xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn;

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BKS trong việc kiểm tra nắm bắt tình hình SXKD thực tế của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện hoàn thành các nội dung công việc do ĐHCĐ giao.

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT và các thành viên đã trực tiếp tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, hoặc việc chuẩn bị các nội dung trình HĐQT/Đại hội đồng cổ đông.

Bên cạnh việc hoàn thành nhiệm vụ của tập thể HĐQT, từng thành viên đã thực hiện tốt các nhiệm vụ theo sự phân công, cụ thể:

Ông Mai Tuấn Đạt, Chủ tịch HĐQT:

- Phụ trách chung, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan;

- Công tác Tổ chức nhân sự; đổi mới, tái cấu trúc Công ty.

- Chỉ đạo công tác triển khai thực hiện Chiến lược, các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty;

- Chỉ đạo công tác xây dựng Văn hoá Công ty;

- Công tác quản lý vốn, quản trị rủi ro.

Ông Phan Quốc Toàn, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan;

- Trực tiếp điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Công tác nghiên cứu đánh giá, mở rộng thị trường, đánh giá cơ hội kinh doanh, mở rộng ngành nghề kinh doanh.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty, xây dựng Văn hoá Công ty;

- Chế độ chính sách; Đánh giá cán bộ; Thi đua khen thưởng;
- Công tác công bố thông tin theo quy định của Pháp luật
- Nội dung khác do HĐQT phân công.

Ông Trần Xuân Thu, Thành viên HĐQT:

Theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nội dung:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Tham mưu công tác quản trị doanh nghiệp
- Tham gia chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty theo lĩnh vực được phân công và xây dựng Văn hoá Công ty;
- Nội dung khác do HĐQT phân công hoặc Chủ tịch HĐQT uỷ quyền.

Ông Lê Xuân Sơn, Thành viên HĐQT:

Theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nội dung:

- Quan hệ cổ đông, truyền thông;
- Lĩnh vực Kỹ thuật Công nghệ, ESG;
- Lĩnh vực mua sắm, đầu tư, sản xuất;
- Tham gia chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty và xây dựng Văn hoá Công ty theo lĩnh vực được phân công;
- Nội dung khác do HĐQT phân công hoặc Chủ tịch HĐQT uỷ quyền.

Bà Hà Thị Hoa, Thành viên HĐQT:

Theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nội dung:

- Lĩnh vực Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ của Công ty;
- Lĩnh vực Tài chính, kế toán;
- Lĩnh vực quản lý tài sản;
- Lĩnh vực pháp chế rủi ro;
- Tham gia chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty và xây dựng Văn hoá Công ty theo lĩnh vực được phân công;
- Nội dung khác do HĐQT phân công hoặc Chủ tịch HĐQT uỷ quyền.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Các thành viên Hội đồng quản trị có đủ năng lực, kinh nghiệm về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát hiện tại: 03 thành viên

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết
1	Đỗ Thị Phương Thúy	Trưởng ban	300	0,002%
2	Phan Bá Công	Thành viên	-	-
3	Phạm Thanh Thảo	Thành viên	500	0,003%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty, trong năm 2024 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp khác của Công ty, đóng góp ý kiến đảm bảo tính độc lập, minh bạch và hiệu quả.
- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trình Đại hội đồng cổ đông;
- Tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát để tổng kết, đánh giá kết quả công việc đã thực hiện trong kỳ và xây dựng kế hoạch hoạt động cho kỳ tiếp theo;
- Thực hiện kiểm tra, soát xét trực tiếp về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty; so sánh với cùng kỳ năm 2023 và kế hoạch năm 2024, trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị cụ thể.
- Kiểm tra tính tuân thủ và phù hợp theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty trong các công tác như: hạch toán kế toán, quản lý tài chính, đầu tư mua sắm, công tác bán hàng và quản lý chung, ...
- Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên/năm của Công ty;
- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định.

✓ Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát:

+ **Bà Đỗ Thị Phương Thúy, Trưởng ban BKS chuyên trách:** Phụ trách chung công việc của Ban kiểm soát; kiểm tra, giám sát tình hình huy động và sử dụng vốn, công tác đầu tư và mua sắm tài sản, hoạt động tài chính và hoạt động kinh doanh dịch vụ của Công ty.

+ **Bà Phạm Thanh Thảo, Thành viên BKS chuyên trách:** Kiểm tra, giám sát hoạt động công bố thông tin, nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, tình hình sử

dụng Quỹ lương và các Quỹ khác của Công ty, hoạt động kinh doanh thương mại, công tác bán hàng và quản lý.

+ **Ông Phan Bá Công, Thành viên BKS kiêm nhiệm:** Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm của Nhà máy sản xuất bao bì.

Đánh giá: Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát làm việc chủ động, tích cực phối hợp công việc với Hội đồng quản trị và Ban điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Bộ phận	Họ và tên	Thù lao	Lương	Tổng cộng
	Mai Tuấn Đạt – Chủ tịch (Bổ nhiệm 01/10/2024)	26,06		
Hội đồng quản trị	Phạm Tuấn Anh – Chủ tịch (Miễn nhiệm 01/10/2024)	78,17		
	Phan Quốc Toàn – Thành viên (Bổ nhiệm 01/10/2024)		219,99	
	Trần Xuân Thu – Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)	34,55	333,13	
	Lê Xuân Sơn – Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)		474,11	
	Hà Thị Hoa – Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)		474,11	
Ban kiểm soát	Đỗ Thị Phương Thúy – Trưởng ban (Bổ nhiệm 28/4/2021)		284,47	
	Phạm Thanh Thảo – Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)		252,86	
	Phan Bá Công – Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021)	46,33		

Bộ phận	Họ và tên	Thù lao	Lương	Tổng cộng
Ban Giám đốc	Phan Quốc Toàn- Giám đốc (Bổ nhiệm 08/8/2024)			
	Trần Xuân Thu- Giám đốc (Miễn nhiệm 08/8/2024)			
	Huỳnh Việt Cường – Phó Giám đốc (Bổ nhiệm 16/7/2021)		474,11	
	Huỳnh Trịnh Văn – Phó Giám đốc (Bổ nhiệm 16/7/2021)		474,11	
	Nguyễn Tấn Phát – Kế toán trưởng (Bổ nhiệm 18/7/2022)		395,09	
Tổng cộng:		185	3.382	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần, kèm Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem tại đường dẫn:

https://bsppt.com.vn/wp-content/uploads/2025/02/VI_BaocaoTaiChinh_KiemToan_2024.pdf.pdf

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, KHHĐ, Thư ký.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

GIÁM ĐỐC
Phan Quốc Toàn